

BÁO CÁO THỰC HIỆN SXKD NĂM 2016
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016.

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % HTKH
1	Tổng giá trị SXKD	trđ	11.668	11.772	100,89
2	Doanh thu	trđ	10.616	10.701	100,80
3	Giá thành toàn bộ	trđ	9.554	12.138	127,04
4	Lợi nhuận	trđ	952	2.874	
5	Thu tiền về tài khoản	trđ	9.554	13.312	139,33
6	Các khoản phải nộp Nhà nước	trđ	1.435	1.429	99,58
	<i>Trong đó: Phải nộp NSNN</i>	<i>trđ</i>		536	
7	Khấu hao TSCĐ	trđ	137	137	100,00
8	Thu nhập BQ CBCNV ng/tháng	trđ	6,57	4,775	72,68
9	Vốn chủ sở hữu đến cuối kỳ	trđ	9.432	6.558	69,53
-	Vốn điều lệ	trđ	19.800	19.800	100,00
-	Cổ phiếu quỹ	trđ	- 1.366	- 1.366	100,00
-	Quỹ đầu tư phát triển	trđ	18.365	18.365	100,00
-	Lãi chưa phân phối	trđ	- 27.367	- 30.241	110,50
	<i>Lãi năm trước chưa phân phối</i>	<i>trđ</i>	- 27.367	- 27.367	100,00
	<i>Lãi chưa phân phối kỳ này</i>	<i>trđ</i>		- 2.874	
10	Chỉ tiêu khối lượng chủ yếu				
	<i>Khối lượng sản xuất xi măng</i>	<i>tấn</i>	5.361	5.436	101,39
	<i>Khối lượng tiêu thụ xi măng</i>	<i>tấn</i>	5.535	5.536	100,02
11	Sản xuất và tiêu thụ gạch không nung	Viên	6.000.000	-	-
12	Bốc dỡ hàng hóa qua cảng	Tấn	5.200	13.997	269,17
13	Kinh doanh cát xây dựng	M3	6.000	630	10,50
14	Đầu tư dây chuyền SX gạch không nung công suất 37 triệu viên/năm	trđ	29.000	21.097	72,75

*** Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch SXKD :**

Năm 2016 là năm Công ty gặp nhiều khó khăn trong công tác kinh doanh,

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 100 % KH năm.
- Doanh thu đạt 100 % kế hoạch.
- Lợi nhuận lỗ 2,8 tỷ đồng.

Nguyên nhân Công ty không đạt kế hoạch đề ra :

** Sản xuất xi măng:*

- Sản phẩm xi măng Công ty phải cạnh tranh với nhiều chủng loại xi măng khác về giá cả, mẫu mã sản phẩm, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp do đó Công ty không tăng được sản lượng tiêu thụ, cả năm 2016 chỉ bằng 01 tháng của năm 2011.

- Máy móc thiết bị đã quá cũ thường xuyên xảy ra hỏng hóc.

- Hoạt động sản xuất cầm chừng nên sản lượng năm 2016 rất thấp, trong khi các khoản chi phí cố định Công ty vẫn phải chi trả do đó đã làm tăng chi phí trích trong giá thành kế hoạch như: Chi phí tiền lương, chi phí bảo hiểm, chi phí quản lý, các khoản chi phí sửa chữa, an toàn bảo hộ lao động, công cụ, dụng cụ .

- Trong năm Công ty đã ra quyết định dừng hoạt động sản xuất xi măng.

** Hoạt động tài chính và hoạt động khác:* Hoạt động bóc dỡ hàng hóa qua cảng đạt 269% KH, kinh doanh cát xây dựng đạt 10,5%, kinh doanh gạch không nung không thực hiện.

- Xem xét, đánh giá lại tình hình tiến độ chạy thử nghiệm dây chuyền sản xuất gạch không nung.

2. Đánh giá các mặt đã đạt được và chưa làm được:

a. Các mặt đạt được:

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.
- Phá dỡ nhà xưởng, dây truyền thiết bị (Dây truyền nghiền liệu, dây truyền Lò đứng, dây truyền nghiền xi) để tạo mặt bằng, lắp đặt các dây truyền: Sản xuất gạch không nung, bê tông thương phẩm và tạo mặt bằng dịch vụ cầu cảng.
- Thanh lý tài sản không có nhu cầu sử dụng tại nhà máy để có vốn cho đầu tư.
- Duy trì tốt công tác kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và chất lượng xi măng xuất xưởng.
- Đảm bảo công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

b. Một số tồn tại:

- Kế hoạch lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra.
- Công tác thu hồi vốn còn chậm dẫn đến công nợ còn nhiều.
- Công tác phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế.
- CBCNV còn thiếu việc làm do tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017:

Xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đến năm 2020 tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm sau:

- Qui hoạch tổng thể nhà máy trong đó ưu tiên cho lĩnh vực phục vụ dịch vụ cảng.
- Xem xét lại hiệu quả hoạt động dây chuyền sản xuất gạch không nung.
- Nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm: Trạm trộn bê tông và bê tông thương phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống lên, xuống hàng tại cảng.
- Đẩy mạnh các dịch vụ cảng trên cơ sở phát huy những thế mạnh hiện có của Công ty.

III. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017.

Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	trđ	11.089	
2	Doanh thu	trđ	10.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	trđ	500	
4	Nộp ngân sách nhà nước	trđ	300	
5	Tiền lương bình quân người/tháng	trđ	5,02	
6	Thu nhập bình quân người/tháng	trđ	6,34	
7	Dịch vụ cảng	trđ	8.000	
8	Cho thuê kho bãi	trđ	3.089	

Các nhiệm vụ cụ thể:

1. Tổ chức sản xuất, quản lý điều hành:

- Tìm kiếm các ngành nghề kinh doanh mới nhằm chuyển hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tạo việc làm cho người lao động.

2. Công tác Tài chính – Kinh tế:

- Công tác kí kết và thực hiện hợp đồng kinh tế đảm bảo theo đúng qui định Pháp luật.
- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, không để nợ dây dưa và nợ khó đòi. Đảm bảo vốn phục vụ cho sản xuất.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng như: Công an, Tòa án nhằm thu hồi vốn có hiệu quả.
- Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ theo quy định.

3. Công tác thị trường:

- Tìm kiếm, xây dựng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm gạch không nung.
- Phát triển các kênh bán hàng nhỏ lẻ nhằm đưa sản phẩm tới người sử dụng.
- Thường xuyên khảo sát, kiểm tra thị trường tiêu thụ sản phẩm về thị phần tiêu thụ, giá bán của các sản phẩm đá, cát, gạch khác... đưa ra giá bán phù hợp kịp thời tại từng khu vực.
- Tìm kiếm đối tác để tăng cường dịch vụ cầu cảng.

4. Công tác đầu tư:

- Phân đầu đến tháng 3 năm 2017 đưa sản phẩm gạch ra thị trường.
- Cải tạo và mở rộng đường xuống mép nước cảng nhập liệu của Công ty
- Cải tạo và sửa chữa cầu KII II 10 nhằm khai thác dịch vụ cảng của công ty.

5. Công tác chăm lo đời sống CBCNV:

- Đảm bảo thu nhập ổn định cho CBCNV.
- Đảm bảo công tác an toàn lao động và vệ sinh lao động tại nơi làm việc.
- Áp dụng các chế độ thưởng, phạt thích đáng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của công nhân lao động. Sử dụng các biện pháp khuyến khích bằng tiền đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc hay kỷ luật những cá nhân tập thể vi phạm kỷ luật, không hoàn thành trách nhiệm.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC; PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2017

1. Phương án chi trả Thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2017, tiền lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Giám đốc công ty.

- | | |
|--|----------------------|
| 1.1. Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: | 1.000.000 đồng/tháng |
| 1.2. Thù lao các Thành viên HĐQT: | 1.000.000 đồng/tháng |
| 1.3. Thù lao trưởng Ban kiểm soát công ty: | 1.000.000 đồng/tháng |
| 1.4. Thù lao thành viên BKS, Thư ký HĐQT: | 700.000 đồng/tháng |

- Các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

1.5. Kế hoạch tiền lương Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc công ty thực hiện theo qui chế trả lương của Công ty.

2. Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán Việt nam (CPA Việt Nam).
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY-ACA.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hoà bình, ngày 20 tháng 03 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯNG LONG
TỈNH HÒA BÌNH



[Handwritten signature]